

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong tuyển sinh trình độ thạc sĩ của Đại học Đà Nẵng và đánh giá học phần ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp) cho học viên cao học của Đại học Đà Nẵng khóa tuyển sinh K43 trở về trước, đợt thi ngày 09/04/2023

Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNN), Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN) thông báo kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong tuyển sinh trình độ thạc sĩ của ĐHĐN và đánh giá học phần ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp) cho học viên cao học của ĐHĐN từ khóa tuyển sinh K43 trở về trước, đợt thi ngày 09/04/2023, cụ thể như sau:

1. Danh sách thí sinh, phòng thi:

- Đánh giá năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đầu vào: <https://bit.ly/3TOVXae>
- Đánh giá học phần ngoại ngữ (tiếng Anh) cho học viên cao học K43 về trước: <https://bit.ly/3LRwIHY>
- Đánh giá học phần ngoại ngữ (tiếng Pháp) cho học viên cao học K43 về trước: <https://bit.ly/3Ke47py>

2. Địa điểm thi: Trường ĐHNN, ĐHĐN – 131 Lương Nhữ Hộc, Đà Nẵng

3. Ngày thi: Ngày 09/04/2023

4. Hình thức thi:

Kỹ năng Đọc, Nghe, Viết thi trên giấy; kỹ năng Nói thi vấn đáp trực tiếp

5. Lịch thi:

Ngày thi	Buổi thi	Thời gian	Hiệu lệnh thi
09/04/2023	Sáng	7h00	Thí sinh có mặt tại phòng thi để làm thủ tục thi
		7h45	Bắt đầu làm bài thi kỹ năng ĐỌC, NGHE, VIẾT
	Chiều	13h00	Thí sinh có mặt tại phòng thi để làm thủ tục thi
		13h30	Bắt đầu làm bài thi kỹ năng NÓI

6. Một số vấn đề cần lưu ý đối với thí sinh: Phụ lục đính kèm

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại học Đà Nẵng (để b/c);
- Trường ĐHBK, ĐHKT, ĐHSP (để biết);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Phó Hiệu trưởng (để p/h c/đạo);
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Văn Long

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH THI VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI THÍ SINH

(Đính kèm công văn số 438 /TB-ĐHNN ngày 29 /03/2023 của Trường ĐHNN-ĐHĐN)

1. Quy trình thi:

Thời gian (dự kiến)	Công việc	Ghi chú
Buổi sáng		
7h00	+ Thí sinh (TS) có mặt tại Phòng thi + Xuất trình CMND/CCCD để CBCT kiểm tra, đối chiếu và vào phòng thi + Nghe CBCT phổ biến quy chế thi + TS nhận giấy nháp và phiếu trả lời trắc nghiệm, ghi đầy đủ thông tin lên giấy nháp và phiếu trả lời	
7h40	TS nhận đề thi kỹ năng ĐỌC	
7h45	Bắt đầu tính giờ làm bài thi kỹ năng ĐỌC (60 phút)	
8h45	<i>TS nộp bài thi, đề thi kỹ năng ĐỌC</i>	
8h55	TS nhận phiếu trả lời kỹ năng NGHE, ghi đầy đủ thông tin vào phiếu trả lời	
9h00	TS nhận đề thi kỹ năng NGHE và bắt đầu làm bài thi NGHE (khoảng 40 phút)	
9h40	TS nộp bài thi, đề thi kỹ năng NGHE <i>Lưu ý: TS nộp bài thi theo hiệu lệnh trong đề thi NGHE</i>	
9h55	TS nhận giấy làm bài và đề thi kỹ năng VIẾT	
10h00	Bắt đầu tính giờ làm bài thi kỹ năng VIẾT (60 phút)	
11h00	TS nộp bài thi, đề thi kỹ năng VIẾT	
Buổi chiều		
13h00	+ Thí sinh (TS) có mặt tại Phòng thi + Nghe CBChT phổ biến quy định chấm thi NÓI	
13h30	+ CBChT gọi thí sinh lần lượt theo danh sách vào hỏi thi + TS xuất trình CMND/CCCD để CBChT kiểm tra, đối chiếu trước khi thi bắt đầu thi vấn đáp.	



2. Một số vấn đề lưu ý đối với thí sinh trong quá trình thi

(1) Thí sinh chuẩn bị bút chì 2B và gom tẩy để làm bài thi trắc nghiệm, bút bi hoặc bút máy để làm bài thi kỹ năng VIẾT.

(2) Chỉ được mang vào khu vực thi giấy tờ tùy thân và bút viết, không được mang các tài liệu, đồng hồ thông minh, điện thoại di động, phương tiện thu phát vào phòng thi.

(3) Thí sinh có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định để làm thủ tục dự thi, thí sinh có mặt muộn sau thời điểm thi không được dự thi

a) Xuất trình Căn cước công dân (CCCD) hoặc Chứng minh nhân dân (CMND) để CBCT đối chiếu và **điều chỉnh các sai sót về thông tin dự thi** (nếu có); thí sinh không có giấy tờ tùy thân hoặc giấy tờ tùy thân không có ảnh của thí sinh sẽ không được chấp nhận vào thi;

b) Nghe phổ biến Quy định thi và hướng dẫn dự thi;

c) Ngồi đúng chỗ theo số báo danh quy định trong phòng thi; ký tên vào danh sách thí sinh dự thi từng buổi thi theo từng kỹ năng;

d) Trong thời gian làm bài thi không được trao đổi, bàn bạc, có hành vi gian lận; phải giữ trật tự; khi muốn có ý kiến hoặc muốn ra ngoài phòng thi phải giơ tay và chỉ được phát biểu ý kiến hoặc ra ngoài phòng thi khi cán bộ coi thi cho phép; khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuân theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

e) Sau 2/3 thời gian làm bài của mỗi kỹ năng, thí sinh có thể nộp bài sớm so với quy định (trừ kỹ năng nghe) cùng với đề thi, giấy nháp và chỉ được rời phòng thi khi được cán bộ coi thi cho phép.

f) Khi nhận đề thi, phải kiểm tra số trang của đề thi, ghi số báo danh vào đề thi. Nếu phát hiện thấy đề thi thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhoè, mờ, thiếu chữ phải báo ngay cho cán bộ coi thi;

g) Bài thi chỉ được viết, tô bằng bút do Hội đồng thi quy định; không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng trong bài thi; phần viết hỏng phải gạch bỏ, không được tẩy, xóa bằng bất kỳ cách nào; phần tô hỏng (bằng bút chì) trên phiếu trả lời trắc nghiệm phải được tẩy sạch;

h) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, tất cả thí sinh phải ngừng làm bài ngay để nộp bài thi; ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký xác nhận vào Phiếu thu bài thi (kể cả trường hợp không làm được bài). Thí sinh chỉ được rời phòng thi khi cán bộ coi thi cho phép.

(4) Thí sinh luôn tuân thủ 5K và giữ khoảng cách với các thí sinh khác trong suốt quá trình dự thi tập trung tại các địa điểm dự thi.